



CHÍNH PHỦ

Số 304/Tr-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Tóm tắt dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân
(Phục vụ kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV ngày 05/5/2025)

Thực hiện Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội, Chính phủ trình Quốc hội Tờ trình tóm tắt dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Về cơ sở chính trị, pháp lý

Việc xây dựng dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm thể chế hóa quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền riêng tư của cá nhân, sự bất khả xâm phạm về thân thể, nhà ở, thư tín, quyền bảo vệ bí mật cá nhân, trong đó có thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình. Đồng thời, cụ thể hóa các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về quyền con người, quyền công dân, quyền riêng tư, an ninh mạng, công nghệ thông tin và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chính phủ điện tử, chính phủ số, kinh tế số, trực tiếp là Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Luật Dữ liệu 2024, Luật An ninh mạng 2018, Luật An toàn thông tin mạng 2015.

Ngày 11/12/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 59/2024/UBTVQH15 điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, trong đó, bổ sung dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025. Ngày 04/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 41/NQ-CP giao Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025).

2. Về cơ sở thực tiễn

Có 04 cơ sở thực tiễn lớn trong đề xuất xây dựng dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân: (1) **Hạn chế, bất cập của quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân**, có tới 69 văn bản liên quan trực tiếp đến bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam nhưng tất cả đều chưa thống nhất về khái niệm, nội dung, nội hàm và biện pháp bảo vệ, mới chỉ có 01 văn bản là Nghị định số 13/2023/NĐ-CP quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân nhưng chưa có văn bản Luật. (2) **Những vấn**

để mới phát sinh về bảo vệ dữ liệu cá nhân đặt ra yêu cầu giải quyết thông qua việc ban hành Luật, như thực trạng thu thập thừa dữ liệu cá nhân so với ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ kinh doanh, thiếu cơ sở pháp lý khi thu thập dữ liệu cá nhân, thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân mà chưa có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu; tình trạng chiếm đoạt, chuyển giao trái phép, mua, bán dữ liệu cá nhân diễn ra dưới nhiều hình thức, tràn lan, ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. (3) *Hài hòa với thông lệ, quy định quốc tế về bảo vệ dữ liệu cá nhân* khi đã có hơn 140 quốc gia ban hành văn bản quy phạm luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhiều văn bản có quy định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam. (4) *Tạo nền tảng pháp lý cho hoạt động sử dụng dữ liệu cá nhân phục vụ phát triển kinh tế, xã hội* khi dữ liệu cá nhân được coi là một trong những tư liệu sản xuất chính để thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số, ngày càng chiếm vị trí quan trọng trong tổng thể lĩnh vực tạo ra giá trị lợi nhuận cao trong nền kinh tế quốc dân.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT

1. Mục đích

Việc xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân của nước ta, tạo hành lang pháp lý cho công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân, nâng cao năng lực bảo vệ dữ liệu cá nhân cho các tổ chức, cá nhân trong nước tiếp cận trình độ quốc tế, khu vực; đẩy mạnh sử dụng dữ liệu cá nhân đúng pháp luật phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

2. Quan điểm

- Cụ thể hóa tinh thần của Hiến pháp năm 2013, thể chế chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; thúc đẩy ứng dụng, phát huy tối đa các thành tựu khoa học và công nghệ.

- Phù hợp với các quy định của pháp luật, rà soát, tạo nền tảng để xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, đồng bộ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Hài hòa với quy định, pháp luật, kinh nghiệm của thế giới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Công an đã tiến hành xây dựng hồ sơ dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO LUẬT

Dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên cơ sở phát triển quy định của Nghị định số 13/2023/NĐ-CP gồm 07 Chương, 68 Điều, bao gồm 07 nội dung chính như sau: (1) Thống nhất thuật ngữ và xây dựng một số khái niệm quan trọng

về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (2) Xây dựng các nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân; (3) Quy định 11 quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu; 03 nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu; (4) Quy định về điều kiện bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các tổ chức kinh doanh dịch vụ xử lý dữ liệu cá nhân; tổ chức chứng nhận đủ điều kiện năng lực bảo vệ dữ liệu cá nhân; dịch vụ xếp hạng tín nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân; dịch vụ tổ chức bảo vệ dữ liệu cá nhân; (5) Yêu cầu đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân và Chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài như một bản cảm kết trước pháp luật về hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân; (6) Hoàn thiện quy định về biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân; (7) Quy định quản lý nhà nước về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan; trách nhiệm của Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu, Bên thứ Ba.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH QUỐC HỘI

Chính phủ đề xuất trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến, thông qua dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân: *Tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV (Tháng 5/2025).*

Trên đây là Tóm tắt Tờ trình về dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, quyết định./.

CHÍNH PHỦ